

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 21/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huế.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Dương Đăng An và ông Phạm Xuân Thành.**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Bá Đức** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Thuận tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 25/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 07/12/2020 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ H (Tên gọi khác: Lan) - sinh năm: 1962, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố KS 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chút (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xây (đã chết); anh chị em ruột: có 09 người, lớn nhất 78 tuổi, nhỏ nhất 50 tuổi; Bị cáo không có chồng, có 04 người con, lớn nhất 37 tuổi, nhỏ nhất 24 tuổi;

Tiền án: Ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 42/2017/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 04/9/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 (ba) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 52/STHS ngày 04/9/2001;

Ngày 21/12/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2006 về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 96/2006/HS-ST.

Ngày 25/02/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2007 về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 25/2008/HS-ST.

Ngày 24/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2012 về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 123/2012/HS-ST.

Ngày 03/02/2010, bị Công an thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã nộp phạt xong.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại Khu phố KS 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại:* **Chị Nguyễn Thị Thanh T** – sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Khu phố KS 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt).

* *Người làm chứng:* **Chị Trần Thị Thanh H** – sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Khu phố KS 1, thị trấn K, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thị H đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Bị cáo quan sát thấy cửa hàng bán thiết bị điện nước Thanh Trâm (đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố Khánh Sơn 1, thị trấn Khánh Hải) chỉ có một người bán hàng nên nảy sinh ý định trộm tài sản. Khoảng 08 giờ ngày 26/8/2020, bị cáo đi xe đạp đến Cửa hàng Thanh Trâm đổi 5m dây điện đã mua ngày 25/8/2020 để lấy 05m dây điện loại to hơn. Chị Nguyễn Thị Thanh T là chủ cửa hàng đồng ý và đi vào trong nhà lấy cuộn dây điện cắt đổi cho bị cáo, bị cáo phải bù thêm số tiền là 10.000 đồng. Lợi dụng lúc chị T không để ý, bị cáo lấy cuộn dây điện hiệu Cadivi trên kệ sắt để xuống phía dưới chỗ ống nước và nói chị Trâm bán thêm 5.000đồng loại dây thép cột và đưa chị T 20.000 đồng, bị cáo được trả lại 5.000 đồng. Sau khi đổi dây điện và bán dây thép xong cho bị cáo, chị T đi vào trong dọn dẹp. Thấy chị T không để ý, bị cáo lén lấy cuộn dây điện trước đó đã để chỗ ống nước, giấu phía trước bụng đi ra bỏ vào giỏ xe đạp rồi lấy nón che lại và đi về nhà. Nghi ngờ thái độ của bị cáo, chị Trâm mở camera xem lại hình ảnh thì phát hiện hành vi trộm dây điện của bị cáo và báo Công an thị trấn K. Quá trình điều tra, bị cáo Trần Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại cuộn dây điện đã lấy trộm.

Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG, ngày 07/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H đã kết luận: Trị giá cuộn dây điện hiệu Cadivi mà bị cáo đã trộm là 350.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-NH ngày 24/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ và trả lại 01 cuộn dây điện hiệu Cadivi cho chị Nguyễn Thị Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Chiếc xe đạp bị cáo Trần Thị H sử dụng là của Trần Thị Thanh H, con gái bị cáo. Chị H không biết mục đích bị cáo sử dụng xe nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: *Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có căn cứ để xác định: Bị cáo Trần Thị H đã thực hiện hành vi trộm cắp cuộn dây điện của cửa hàng do chị Nguyễn Thị Thanh T làm chủ trị giá 350.000đ. Trước đó bị cáo đã bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích (Bản án số 42/2017/HS-ST ngày 30/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để có mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra,

Hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo.

[4] Xét nhân thân của bị cáo xấu, đã 05 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt 01 lần về hành vi “trộm cắp tài sản” nhưng không biết ăn năn hối cải và lấy đó là bài học tu dưỡng bản thân. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội có sự chuẩn bị, tính toán từ trước và quyết tâm thực hiện hành vi đến cùng nên cần có mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn; sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, sau khi xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và không chấp nhận yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã trao trả cho người bị hại và bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe đạp bị cáo Trần Thị H sử dụng là của chị Trần Thị Thanh H, con gái bị cáo. Chị H không biết mục đích bị cáo sử dụng xe nên Cơ quan điều tra Công an huyện H không xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị H (Tên gọi khác: Lan) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị H (Lan) **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Thành Dương Đăng An

Nguyễn Thị Huế